

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2025/HS-ST

Ngày: 04 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN, TỈNH BÌNH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Quang Sơn.

2. Ông Phạm Hữu Ái.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Vĩnh Nguyên, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Cường, Kiểm sát viên.

Ngày 04/6/2025, tại Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2025/TLST-HS ngày 13/5/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2025/QĐXXST-HS ngày 15/5/2025 đối với bị cáo: Nguyễn Thanh P (T), sinh năm 1996, tại tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D (chết) và bà Nguyễn Thị S (chết); có vợ Phan Thảo K và 01 con sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt từ ngày 11/01/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực H, có mặt.

- **Bị hại:** Ông Nguyễn Từ H, sinh năm 1994. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- **Người làm chứng:** Ông Nguyễn Phong Đ, sinh năm 1987. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 24/5/2024, Nguyễn Thanh P trú tại thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở theo một

thanh niên tên T đến nhà của bà Mai Ngọc L tại thôn G, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận để tìm Nguyễn Từ H (con ruột bà L) đòi nợ số tiền 200.000 đồng mà H nợ trước đó. Khi P đến nơi thì H từ trong nhà đi ra ngoài cổng gặp P để nói chuyện, do H không có tiền trả nên xảy ra mâu thuẫn và thách thức đánh nhau. Lúc này, H đi đến trước cửa nhà lấy một cây cuốc đi đến chỗ P nhá lên hù dọa đánh P. Thấy vậy, P nói “được rồi, mày chờ tao” rồi điều khiển xe mô tô chở theo người thanh niên tên T đi về nhà T, còn P đi về nhà của mình tại thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Khi về đến nhà, P lấy một con dao (có lưỡi bằng kim loại dài 33,5cm, có cán bằng gỗ dài 13,5cm, bản rộng 06cm) rồi một mình điều khiển xe mô tô quay trở lại nhà H. Đến khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày, P đến trước cổng nhà H nói “mày ngon ra đây chém lộn với tao”. Nghe vậy, H đi vào trong nhà lấy ra một cây rựa (có lưỡi bằng kim loại dài 33cm, có cán bằng gỗ dài 60cm, bản rộng 06cm) và một con dao (có lưỡi bằng kim loại dài 37cm, cán dao dài 13cm được bọc bằng băng keo màu đen, bản rộng 06cm) ra phía trước cổng nhà đứng cãi nhau với P. Lúc này, Phú tiến đến kề dao vào cổ của H nhằm mục đích hù dọa H, thì có ông Trần Văn T1, sinh năm 1985 và ông Hoàng N, sinh năm 1970 (cùng trú tại thôn G, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận) vào can ngăn thì hai bên tách ra. P đến lấy xe mô tô định đi về thì H cho rằng cổ mình bị chảy máu nên cầm rựa và dao lao vào chém P nhưng Phú tránh được nên không trúng. P dùng dao cầm trên tay phải quay lại chém H, hai bên cầm hung khí chém nhau qua lại. Trong lúc đánh nhau, P đã dùng dao chém nhiều cái trúng vào vùng đầu, cổ tay phải, vào lòng bàn tay của H gây ra thương tích. Khi thấy H bị thương, chảy máu thì P không chém nữa, ông T1 và ông N cũng vào can ngăn nên hai bên không đánh nhau nữa mà vứt hung khí tại hiện trường. Lúc này, P nói H lên xe mô tô để P chở đi cấp cứu tại Phòng khám Đ1. Sau đó, H được người nhà đưa đến Bệnh viện Đ2 điều trị đến ngày 31/5/2024 thì xuất viện. Còn P khi đánh nhau thì không bị thương tích gì, sau khi đưa H đi cấp cứu thì bỏ trốn, đến ngày 11/01/2025 Nguyễn Thanh P đến Cơ quan CSĐT Công an huyện H đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 520/KLTTCT-TTPYBT ngày 01/7/2024 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh B kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Từ H tại thời điểm giám định là 17%:

- Vết thương vùng cằm phải, mé bản ngoài xương sọ vùng cằm phải đã được điều trị hiện để lại sẹo kích thước (8,3 x 0,2) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 7% + 2%.
- Vết thương vùng đỉnh cằm phải đã được điều trị hiện để lại sẹo lành kích thước (3 x 0,2)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.
- Vết thương 1/3 dưới mặt sau cẳng tay phải, đứt bán phần gân duỗi cổ tay trụ phải đã phẫu thuật khâu nối điều trị hiện ổn định, để lại sẹo vết thương kích thước (6,5 x 0,3)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2%.

- Vết thương ngón 1 bàn tay phải đã được điều trị hiện để lại sẹo kích thước (6 x 2) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%.

- Vết thương ngón 3 bàn tay phải đã được điều trị hiện không thấy tổn thương xương đốt 2, đốt 3 ngón 3 bàn tay phải; Biến dạng lộ khớp và hạn chế vận động khớp liên đốt xa ngón 3 bàn tay phải, để lại sẹo vết thương chưa ổn định kích thước (3,5 x 2,5)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2% + 1%.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 18/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo [Nguyễn Thanh P](#) về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gây thương tích 17% và thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân:* Giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo [Nguyễn Thanh P](#) từ 02 năm 06 tháng – 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- *Ý kiến của bị cáo:* Bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân truy tố là đúng, không oan. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị hại đã được tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, xét thấy sự vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 24/5/2024 tại khu vực trước nhà bà [Mai Ngọc L](#) tại [thôn G, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận](#), bị cáo [Nguyễn Thanh P](#) đã có hành vi dùng con dao chém nhiều nhát vào ông [Nguyễn Từ H](#) gây tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 17%. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gây thương tích 17% và thuộc

trường hợp dùng hung khí nguy hiểm quy định tại điểm a khoản 1 Điều này) như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), vụ án xảy ra có lỗi của bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp khi xâm phạm sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh ở địa phương, do đó cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về bồi thường dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy vật chứng là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng:

- 01 cây rựa có lưỡi bằng kim loại dài 33cm, có cán bằng gỗ dài 60cm, bản rộng 07m, đầu bằng;
- 01 con dao có lưỡi bằng kim loại dài 33,5cm, có cán bằng gỗ dài 13,5cm, bản rộng 06cm;
- 01 con dao có lưỡi bằng kim loại dài 37cm, cán dao dài 13cm được bọc bằng băng keo màu đen, bản rộng 06cm;
- 01 mũ bảo hiểm màu xanh;
- 01 đôi dép.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo [Nguyễn Thanh P](#) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 11/01/2025.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 cây rựa có lưỡi bằng kim loại dài 33cm, có cán bằng gỗ dài 60cm, bản rộng 07m, đầu bằng;
- 01 con dao có lưỡi bằng kim loại dài 33,5cm, có cán bằng gỗ dài 13,5cm, bản rộng 06cm;
- 01 con dao có lưỡi bằng kim loại dài 37cm, cán dao dài 13cm được bọc bằng băng keo màu đen, bản rộng 06cm;
- 01 mũ bảo hiểm màu xanh;
- 01 đôi dép.

(Vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Tân quản lý theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 21/4/2025)

3. Về án phí:

Căn cứ: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hàm Tân;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Thuận;
- Phân trại tạm giam khu vực Hàm Tân;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Hàm Tân;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đồng Vũ